

Số: /TB-TTPVHCC

Hải Phòng, ngày tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Tình hình, kết quả tiếp nhận thủ tục hành chính ngày 18/11/2025

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố tại Công văn số 2819/UBND-TTPVHCC ngày 11/11/2025 về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, theo đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu: “*Các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban dân dân các xã, phường, đặc khu: (1) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đảm bảo đạt tỷ lệ tối thiểu 95% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính năm 2025; (2) Báo cáo kết quả thực hiện hằng ngày qua Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố tại địa chỉ: <https://baocao.haiphong.gov.vn>”.*

Trên cơ sở đó Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện ngày 18/11/2025 như sau:

(dữ liệu trích xuất từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố)

1. Tổng số hồ sơ tiếp nhận trên toàn thành phố: 13.645 hồ sơ, trong đó:

- Nộp trực tuyến: 13.188 hồ sơ

- Nộp trực tiếp: 457 hồ sơ

2. Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến của toàn thành phố: 96,65%, trong đó:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt và vượt 95% là: 112/126 cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến dưới 95% là: 14/126 cơ quan, đơn vị, địa phương.

(Số liệu chi tiết từng cơ quan, đơn vị, địa phương tại Phụ lục gửi kèm theo)

Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố thông báo để Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu biết chỉ đạo, thực hiện và có giải pháp nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được giao./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND TP (để b/c);
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND TP;
- Lãnh đạo VP UBND TP;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm PVHCC TP;
- Lưu: VT, N.V.Trưởng.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Minh Trường

Phụ lục
KẾT QUẢ TIẾP NHẬN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG NGÀY 18/11/2025
(Kèm theo Thông báo số /TB-TTPVHCC ngày /11/2025
của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố)

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số	Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính	Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến
I	Tổng cộng	13645	13188	457	96,65%
II	Sở, ban, ngành	1971	1608	363	81,58%
1	Ban quản lý khu kinh tế	50	50	0	100,00%
2	Sở Công thương	8	8	0	100,00%
3	Sở Khoa học và Công nghệ	6	6	0	100,00%
4	Sở Tư pháp	5	5	0	100,00%
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	5	5	0	100,00%
6	Sở Xây dựng	58	58	0	100,00%
7	Sở Ngoại vụ	0	0	0	100,00%
8	Sở Y tế	38	37	1	97,37%
9	Sở Nội vụ	21	17	4	80,95%
10	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1742	1406	336	80,71%
11	Sở Tài chính	7	5	2	71,43%
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	31	11	20	35,48%
III	Xã, phường, đặc khu	11674	11580	94	99,19%
1	UBND phường An Biên	176	176	0	100,00%
2	UBND phường An Phong	229	229	0	100,00%
3	UBND phường Bạch Đằng	98	98	0	100,00%
4	UBND phường Chu Văn An	508	508	0	100,00%
5	UBND phường Chí Linh	29	29	0	100,00%
6	UBND phường Dương Kinh	27	27	0	100,00%
7	UBND phường Gia Viên	215	215	0	100,00%
8	UBND phường Hòa Bình	96	96	0	100,00%
9	UBND phường Hưng Đạo	63	63	0	100,00%
10	UBND phường Hải An	80	80	0	100,00%
11	UBND phường Hải Dương	55	55	0	100,00%
12	UBND phường Hồng An	262	262	0	100,00%
13	UBND phường Hồng Bàng	61	61	0	100,00%
14	UBND phường Kinh Môn	37	37	0	100,00%
15	UBND phường Lê Chân	1379	1379	0	100,00%

16	UBND phường Lê Thanh Nghị	373	373	0	100,00%
17	UBND phường Lê Ích Mộc	172	172	0	100,00%
18	UBND phường Lưu Kiếm	140	140	0	100,00%
19	UBND phường Nam Triệu	140	140	0	100,00%
20	UBND phường Nam Đồ Sơn	42	42	0	100,00%
21	UBND phường Nguyễn Đại Nãng	29	29	0	100,00%
22	UBND phường Ngô Quyền	126	126	0	100,00%
23	UBND phường Nhị Chiểu	55	55	0	100,00%
24	UBND phường Phù Liễn	114	114	0	100,00%
25	UBND phường Thiên Hương	95	95	0	100,00%
26	UBND phường Thành Đông	57	57	0	100,00%
27	UBND phường Thạch Khôi	104	104	0	100,00%
28	UBND phường Thủy Nguyên	132	132	0	100,00%
29	UBND phường Tân Hưng	70	70	0	100,00%
30	UBND phường Tứ Minh	38	38	0	100,00%
31	UBND phường Ái Quốc	67	67	0	100,00%
32	UBND phường Đông Hải	72	72	0	100,00%
33	UBND phường Đồ Sơn	38	38	0	100,00%
34	UBND xã An Lão	170	170	0	100,00%
35	UBND xã An Phú	32	32	0	100,00%
36	UBND xã An Quang	35	35	0	100,00%
37	UBND xã An Trường	254	254	0	100,00%
38	UBND xã Chí Minh	41	41	0	100,00%
39	UBND xã Chấn Hưng	35	35	0	100,00%
40	UBND xã Cẩm Giàng	37	37	0	100,00%
41	UBND xã Gia Lộc	31	31	0	100,00%
42	UBND xã Hà Bắc	183	183	0	100,00%
43	UBND xã Hùng Thắng	164	164	0	100,00%
44	UBND xã Hải Hưng	14	14	0	100,00%
45	UBND xã Hợp Tiến	54	54	0	100,00%
46	UBND xã Kim Thành	175	175	0	100,00%
47	UBND xã Kiến Hưng	47	47	0	100,00%
48	UBND xã Kiến Hải	165	165	0	100,00%
49	UBND xã Lai Khê	80	80	0	100,00%
50	UBND xã Mao Điền	45	45	0	100,00%
51	UBND xã Nam Sách	68	68	0	100,00%
52	UBND xã Nghi Dương	59	59	0	100,00%
53	UBND xã Nguyên Giáp	47	47	0	100,00%

54	UBND xã Nguyễn Bình Khiêm	30	30	0	100,00%
55	UBND xã Ninh Giang	58	58	0	100,00%
56	UBND xã Quyết Thắng	186	186	0	100,00%
57	UBND xã Thanh Miện	54	54	0	100,00%
58	UBND xã Thượng Hồng	81	81	0	100,00%
59	UBND xã Tiên Lãng	66	66	0	100,00%
60	UBND xã Tiên Minh	106	106	0	100,00%
61	UBND xã Trường Tân	113	113	0	100,00%
62	UBND xã Tân Kỳ	100	100	0	100,00%
63	UBND xã Tân Minh	41	41	0	100,00%
64	UBND xã Tứ Kỳ	356	356	0	100,00%
65	UBND xã Việt Khê	126	126	0	100,00%
66	UBND xã Vĩnh Am	29	29	0	100,00%
67	UBND xã Vĩnh Bảo	150	150	0	100,00%
68	UBND xã Vĩnh Hòa	67	67	0	100,00%
69	UBND xã Vĩnh Hải	66	66	0	100,00%
70	UBND xã Vĩnh Lại	26	26	0	100,00%
71	UBND xã Vĩnh Thuận	41	41	0	100,00%
72	UBND xã Yết Kiêu	38	38	0	100,00%
73	UBND Đặc khu Bạch Long Vĩ	1	1	0	100,00%
74	UBND Đặc khu Cát Hải	99	99	0	100,00%
75	UBND xã Bình Giang	121	120	1	99,17%
76	UBND xã An Khánh	120	119	1	99,17%
77	UBND xã Kê Sặt	96	95	1	98,96%
78	UBND phường Kiến An	183	181	2	98,91%
79	UBND phường An Dương	180	178	2	98,89%
80	UBND xã An Hưng	86	85	1	98,84%
81	UBND xã Phú Thái	77	76	1	98,70%
82	UBND xã Kiến Thụy	147	145	2	98,64%
83	UBND xã Trần Phú	141	139	2	98,58%
84	UBND phường Việt Hòa	68	67	1	98,53%
85	UBND phường Nguyễn Trãi	66	65	1	98,48%
86	UBND phường Trần Liễu	64	63	1	98,44%
87	UBND xã Gia Phúc	53	52	1	98,11%
88	UBND xã Nam Thanh Miện	49	48	1	97,96%
89	UBND xã Tuệ Tĩnh	49	48	1	97,96%
90	UBND phường Nam Đồng	44	43	1	97,73%
91	UBND xã Hà Đông	85	83	2	97,65%
92	UBND phường Phạm Sư Mạnh	40	39	1	97,50%
93	UBND xã Hà Nam	79	77	2	97,47%
94	UBND xã Cẩm Giang	38	37	1	97,37%
95	UBND phường An Hải	101	98	3	97,03%

96	UBND xã Thái Tân	31	30	1	96,77%
97	UBND phường Trần Hưng Đạo	80	77	3	96,25%
98	UBND xã Hồng Châu	51	49	2	96,08%
99	UBND xã Vĩnh Thịnh	51	49	2	96,08%
100	UBND xã Đại Sơn	51	49	2	96,08%
101	UBND phường Lê Đại Hành	121	116	5	95,87%
102	UBND phường Trần Nhân Tông	44	42	2	95,45%
103	UBND xã Tân An	63	60	3	95,24%
104	UBND xã Bắc Thanh Miện	40	38	2	95,00%
105	UBND xã Thanh Hà	69	65	4	94,20%
106	UBND xã Lạc Phượng	53	49	4	92,45%
107	UBND xã Kiến Minh	79	73	6	92,41%
108	UBND phường Bắc An Phụ	13	12	1	92,31%
109	UBND xã Nguyễn Lương Bằng	51	47	4	92,16%
110	UBND xã Nam An Phụ	36	33	3	91,67%
111	UBND xã Khúc Thừa Dụ	58	53	5	91,38%
112	UBND xã An Thành	53	48	5	90,57%
113	UBND xã Đường An	53	48	5	90,57%
114	UBND xã Hà Tây	41	35	6	85,37%